

ĐỀ 1

Câu hỏi 1

Dòng nào dưới đây có thể kết thúc bằng dấu chấm?

- ☐ A. Cậu đã được thưởng thức mít Tố Nữ chưa
- ☐ B. Những múi mít Tố Nữ mới thơm ngon làm sao
- ☐ C. Cậu có thích ăn mít Tố Nữ không
- ☐ D. Mít Tố Nữ là đặc sản của tỉnh Đồng Nai

Câu hỏi 2

Những sự vật nào có trong hình ảnh sau?



- ☐ A. quả bóng
- ☐ B. bút chì
- ☐ C. cây đèn
- ☐ D. quyển sách
- ☐ E. gấu bông

Câu hỏi 3

Từ ngữ nào không cùng nhóm nghĩa với các từ còn lại?

- ☐ A. tranh luận
- ☐ B. tranh cãi
- ☐ C. tranh chấp
- ☐ D. tranh vẽ

Câu hỏi 4

Trong đoạn thơ sau, tình cảm, thái độ của đom đóm dành cho dế con như thế nào?

Dế con đi học ven đồng

Tối về gặp cảnh mưa đông gió lửa

Đom đóm chẳng quản gió mưa

Mang đèn, mang áo đi đưa dế về.

(Nguyễn Quốc Khánh)

- ☐ A. Đom đóm rất ngưỡng mộ và thần phục dế con.
- ☐ B. Đom đóm rất nhớ dế con khi phải xa nhau.
- ☐ C. Đom đóm rất thờ ơ, không quan tâm tới dế con.
- ☐ D. Đom đóm rất quan tâm và sẵn sàng giúp đỡ dế con.

Câu hỏi 5

Hình ảnh nào thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Bãi cát dài như lụa

Ngõ nắng vàng ngủ quên

Hàng dừa nghiêng tay múa

Gọi gió lành thổi lên.

(Nguyễn Lãm Thắng)

☐ A.



☐ B.



☐ C.



☐ D.



Câu hỏi 6

Trên đường đi học về, em bị hỏng xe đạp và được một chú tốt bụng đi qua sửa giúp. Trong trường hợp này, em nên nói gì với chú?

- ☐ A. Cháu xin lỗi vì đã làm hỏng xe của chú ạ.
- ☐ B. Cháu cảm ơn chú đã giúp cháu sửa xe ạ.
- ☐ C. Cháu chúc mừng chú ạ.
- ☐ D. Cháu tên là Nguyễn Hoàng Long ạ.

Câu hỏi 7

Câu nào thích hợp để miêu tả hình ảnh sau?



- ☐ A. Đàn cừu thông thả gặm cỏ dưới ánh ban mai.
- ☐ B. Sáng sớm, bác nông dân mang cỏ đến chuồng cho đàn cừu.
- ☐ C. Sáng sớm, đàn cừu rủ nhau ra bờ sông uống nước.
- ☐ D. Đàn cừu theo chân nhau vào chuồng tránh mưa.

Câu hỏi 8

Giải câu đố sau:

Mọc lên hướng phía mặt trời
Cánh bao quanh nhụy, đẹp tươi sắc vàng
Mang niềm hi vọng chứa chan
Hạt thơm béo ngậy, hỏi rằng hoa chi?

- ☐ A. hoa hồng nhung
 - ☐ B. hoa phượng vĩ
 - ☐ C. hoa hướng dương
 - ☐ D. hoa đồng tiền
-

Câu hỏi 9

Đọc đoạn văn sau và chọn đáp án đúng.

(1) Cuối tuần vừa qua, gia đình em về quê thăm ông bà. (2) Quê em thanh bình và yên tĩnh lắm, chẳng hề ồn ào và khói bụi như ở thành phố. (3) Mấy ngày ở quê, ông dạy em trồng cây, thả diều và câu cá nữa. (4) Buổi tối, em còn được bà chải tóc, kể chuyện cho nghe trước khi đi ngủ. (5) Những chuyến về quê ấy luôn là kỉ niệm đẹp trong tuổi thơ của em.

(Hiếu Anh)

- ☐ A. Câu (2) và (3) là câu nêu hoạt động.
- ☐ B. Trong các từ ngữ in đậm có 1 từ ngữ chỉ hoạt động và 2 từ ngữ chỉ đặc điểm.
- ☐ C. Trong các từ ngữ in đậm có 1 từ ngữ chỉ sự vật.
- ☐ D. Câu (4) và (5) là câu nêu đặc điểm.

Câu hỏi 10

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Trong giấc mơ buổi sáng
Em thấy một dòng sông
Chảy tràn dòng sữa trắng
Đi qua ban mai hồng.

(Nguyễn Lâm Thắng)

Đoạn thơ trên nhắc tới màu sắc.

Câu hỏi 11

Điền "len" hoặc "leng" thích hợp vào chỗ trống:



Thư mặc chiếc áo đỏ ngồi bên cửa sổ, thích thú lắng nghe tiếng kêu keng của chuông gió.

Câu hỏi 12

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Em đã được thưởng thức món gỏi cá Nam Ô khi đến Đà Nẵng chơi.

Câu văn trên có từ chỉ hoạt động.

Câu hỏi 13

Điền số thích hợp vào chỗ trống:



Ô chữ trên có từ chỉ người thân trong gia đình.

Câu hỏi 14

Giải câu đố sau:

Giữ nguyên đồ vật hai càng

Bỏ huyền bà để hằng ngày vá may.

Khi bỏ dấu huyền, ta được từ gì?

Đáp án: từ

Câu hỏi 15

Dựa vào bức tranh sau, em hãy nối nội dung thích hợp ở hai vế với nhau.



Bầu trời

Những bông sen

Những đám mây

xanh biếc, cao vút vợi.

nở rộ, hồng tươi trong đầm.

trắng xốp, trôi bồng bênh.

Câu hỏi 16

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành câu hoàn chỉnh.

Chú sóc

Chú mèo

Chú lợn

ình bắt chuột dưới bếp.

kêu ủa in trong chuồng.

chuyển thoăn thoắt từ cảnh này sang cảnh khác.

Câu hỏi 17

Hãy ghép các tiếng ở hai vế với nhau để tạo thành từ hoàn chỉnh.

dong

đa

dung

ra

rầu

đầu

rong

rung

mó

ruổi

rinh

rà

dông

dẻ

ĩ

hoả

Câu hỏi 18

Hãy ghép các từ ngữ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

lịch sự

lịch sử

lịch bịch

Chị Duyên nói năng rất (...), nhỏ nhẹ.

Những trái dừa rụng (...) xuống sân nhà.

Trường em tổ chức cuộc thi kể chuyện về các anh hùng trong (...) dân tộc.

Câu hỏi 19

Hãy ghép các câu tục ngữ với ý nghĩa thích hợp.

Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy.

Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

Một giọt máu đào hơn ao nước lã.

Khuyến chúng ta phải đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau

Khuyến chúng ta phải biết ơn, kính trọng những người đã truyền đạt tri thức cho mình

Khuyến chúng ta phải biết yêu thương những người thân mẫu tử, ruột thịt của mình

Câu hỏi 20

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

rộng lớn quyển sách ngắm cảnh tươi đẹp thơm ngát hoa sen mua sắm dạo phố bình gốm

Từ ngữ chỉ đặc điểm

Từ ngữ chỉ hoạt động

Từ ngữ chỉ sự vật

Câu hỏi 21

Xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ ngữ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

bà ngoại dễ thương ông ngoại quý mến hiểu thảo yêu thương bà nội ông nội di cậu
cô đảm đang

Từ ngữ chỉ người thân bên nội

Từ ngữ chỉ người thân bên ngoại

Từ ngữ chỉ tình cảm gia đình

Câu hỏi 23

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ đồ chơi.

n u ô G b g ã

Câu hỏi 24

Sắp xếp các tiếng sau thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

tốt Tốt hơn sơn. gỗ nước

Câu hỏi 22

Xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

Phố cổ Hà Nội về đêm thật nhộn nhịp, tấp nập.

Hà Nội là Thủ đô của nước ta.

Cầu Thê Húc cong cong như con tôm.

Bố chụp ảnh cho em và mẹ ở lăng Bác.

Cốm là đặc sản của mùa thu Hà Nội.

Hàng cây bên Hồ Gươm xanh mướt, xum xuê.

Hồ Tây là một cảnh đẹp nổi tiếng của Hà Nội.

Mọi người xếp hàng vào tham quan đền Ngọc Sơn.

Chúng em đi dâng hương ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

Câu nêu đặc điểm

Câu nêu hoạt động

Câu giới thiệu

Câu hỏi 25

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:



Hình ảnh trên gợi nhắc đến thành ngữ .

Câu hỏi 26

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:

Gia đình em đến cổ đô Hoa Lư ở Ninh Bình.

Câu hỏi 27

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:

Công viên Lưu Hữu Phước không chỉ là nơi giải trí mà còn được ví như một "trái tim xanh" giữa lòng thành phố Cần Thơ.

Câu văn trên có từ viết sai chính tả, sửa lại là .

Câu hỏi 28

Chọn dấu câu thích hợp điền vào chỗ trống:



Tan học, Linh được mẹ đến đón Cô bé nắm lấy tay mẹ, thích thú kể cho mẹ nghe bao nhiêu chuyện ở lớp: hôm nay, Linh được điểm 10 môn Tiếng Việt bạn Hoa vừa được bầu làm lớp trưởng Tuấn đá bóng giỏi nhất lớp,...

Câu hỏi 29

Chọn tiếng thích hợp điền vào chỗ trống:

Tiếng "cầu" có thể ghép với tiếng để tạo thành từ chỉ môn thể thao gồm hai hoặc bốn người chơi, người chơi dùng vợt đánh quả cầu có cắm lông chim qua lại trên một lưới căng ở giữa sân.

Câu hỏi 30

Chọn các từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống:



Mặt trời toả những tia nắng ban mai xuống ruộng lúa, soi bóng đang lững thững theo người nông dân ra đồng làm việc.